

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kiều Thị Thắng
2. Bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1993; trú tại: Thôn S, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 43/2014/HSST ngày 07/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Hoàng Văn T 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp là 30.321.200 đồng. Ngày 28/8/2014, đã chấp hành xong án phí. Ngày 29/01/2016, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Nguyễn Đình N, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1993; trú tại: Thôn S, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ và bà Đỗ Thị D; vợ: Quảng Thị C (đã ly hôn), con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị

bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2023 đến ngày 14/8/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T, N: Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn 3, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn 7, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1988; trú tại: TDP Đ, thị trấn Đ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/8/1993 và Nguyễn Đình N, sinh ngày 10/10/1993 đều trú tại thôn S, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là những đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Khoảng 13h00 ngày 06/8/2023, Hoàng Văn T rủ Nguyễn Đình N đến thành phố Hà Nội để tìm việc làm, N đồng ý. Khoảng 19h30 ngày 06/8/2023, Nguyễn Đình N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng xám, BKS: 22 N1 – 018.17 chở Hoàng Văn T đi từ huyện Sơn Dương theo đường Quốc lộ 2C qua địa phận tỉnh Vĩnh Phúc đến thành phố Hà Nội. Trên đường đi, thấy xe mô tô báo sắp hết xăng nên Hoàng Văn T bảo Nguyễn Đình N lấy 02 điện thoại di động của T gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám đã qua sử dụng đi bán lấy tiền đổ xăng và tiêu xài cá nhân. Sau đó, T và N mang 02 chiếc điện thoại đến một số cửa hàng thu mua điện thoại cũ bán nhưng không ai đồng ý mua vì các điện thoại này đều đã cũ, giá trị thấp. Do không có tiền mua xăng xe và chi tiêu cá nhân nên Hoàng Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền nên T rủ Nguyễn Đình N đi tìm tài sản sơ hở trộm cắp, N đồng ý. Khoảng 21h30 cùng ngày, Hoàng Văn T và Nguyễn Đình N đi đến đoạn đường tỉnh lộ 310 thuộc địa phận thôn 3, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc hướng đi về thị trấn H, huyện Tam Đảo thì T phát hiện bên phải chiều đường có 02 đến 03 xe mô tô đang dừng trước cửa nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, trú tại: Thôn 3, xã H, huyện Tam Dương, trong đó có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ, BKS: 88 K1 – 111.28 của anh T đang cắm chìa khóa sẵn ở ổ khóa điện, phần yên phía sau có buộc 01 thùng nhựa màu đen (bên trong không có tài sản gì). Quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ, quản lý, khi đi qua vị trí xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28, Hoàng Văn T bảo Nguyễn Đình N điều khiển xe quay lại để trộm cắp xe mô tô này. Nguyễn Đình N điều khiển xe quay lại đi ngược chiều được

một đoạn thì Hoàng Văn T bảo N dừng xe đổi cho T điều khiển. Sau đó, Hoàng Văn T điều khiển xe chở Nguyễn Đình N quay lại sang chiều đường đối diện vị trí xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28 để quan sát rồi T tiếp tục đổi cho N điều khiển xe. Nguyễn Đình N điều khiển xe chở T đến vị trí cách xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28 khoảng 20 mét thì dừng lại và ngồi trên xe cảnh giới, còn T giả vờ vừa nghe điện thoại vừa đi đến vị trí xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28. Sau đó, T ngồi lên yên xe mô tô mở khóa điện rồi điều khiển xe tăng ga bỏ chạy đi ngược chiều đường theo hướng đi ra đường Quốc lộ 2C nên N cũng điều khiển xe mô tô chạy theo thì bị một số người dân xung quanh phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của Hoàng Văn T và Nguyễn Đình N nên đã hô hoán, truy đuổi. Khi Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến đường Quốc lộ 2C thuộc thôn L, xã Đ, huyện Tam Dương thì bị ngã nên một số người dân phối hợp bắt giữ được T cùng tang vật của vụ án rồi trình báo Công an xã Đ đến làm việc, còn N bỏ chạy thoát. Sau đó, Công an xã Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của Hoàng Văn T 01 xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, đều đã qua sử dụng rồi đưa Hoàng Văn T về trụ sở làm việc và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 07/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Dương đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đình N. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng xám, BKS: 22 N1 – 018.17 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng, màn hình bị vỡ, đều đã qua sử dụng để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 08/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Dương có văn bản Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Dương định giá đối với: 01 xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, đã qua sử dụng (Hiện đang tạm giữ tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Dương). Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Tam Dương, kết luận: *01 xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, đã qua sử dụng, có trị giá 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng)*. Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá tài sản trên cho Hoàng Văn T; Nguyễn Đình N và anh Nguyễn Văn T biết, tất cả đều đồng ý, không ai có thắc mắc hay khiếu nại gì.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSTD ngày 19 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Đình N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Đình N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo đều thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo sau khi phân tích đánh giá những tình tiết có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo N bị khuyết tật nặng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo Nam được hưởng án treo và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Đình N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, các bị cáo khai nhận:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/8/1993 và Nguyễn Đình N, sinh ngày 10/10/1993 đều trú tại thôn S, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là

những đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định, khoảng 21h30 ngày 06/8/2023, tại thôn 3, xã H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Hoàng Văn T và Nguyễn Đình N đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ, BKS: 88 K1 – 111.28, đã qua sử dụng, có trị giá là 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn T rồi bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật của vụ án.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn T và Nguyễn Đình N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với bị cáo T có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt về tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu làm ăn lương thiện mà muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo N chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo bị khuyết tật nặng, tại phiên tòa

người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều thuộc hộ nghèo và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 88 K1 – 111.28, nhãn hiệu Honda, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T. Đối với chiếc thùng nhựa có giá trị thấp và đã bị hư hỏng, xác định không còn giá trị sử dụng nên anh T không có yêu cầu đề nghị định giá tài sản. Ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã trả lại xe mô tô kèm thùng nhựa trên cho anh T, cùng ngày anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng, màn hình bị vỡ, đều đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hoàng Văn T sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, cần trả lại cho T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng xám, BKS: 22 N1 – 018.17, là phương tiện Nguyễn Đình N chở Hoàng Văn T đi trộm cắp tài sản ngày 06/8/2023. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị D, sinh năm 1969, trú tại: Thôn S, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (là mẹ của N). Ngày 06/8/2023, Nguyễn Đình N mượn xe mô tô này của bà D làm phương tiện đi lại rồi N tự ý sử dụng đi trộm cắp tài sản, bà D không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của N. Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã trả lại xe mô tô trên cho bà D, cùng ngày bà D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Gia đình bị cáo T, N thuộc hộ nghèo, các bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T, N không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (Một) năm tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng, màn hình bị vỡ, đều đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Đình N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình La

Hoàng Thị Hanh

Hoàng Thị Quỳnh